

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG
Năm 2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát và quá trình hoạt động

Công ty cổ phần viễn thông Thăng Long (gọi tắt là Công ty cổ phần Thăng Long) là công ty cổ phần do 03 đơn vị sản xuất cấp lớn tại thời điểm năm 2003 Công ty cổ phần Cấp và Vật liệu viễn thông - Sacom, Công ty liên doanh Cấp Vinadeasung, Nhà máy vật liệu buu điện 1 sáng lập. Công ty ra đời với mục đích tận dụng hết công suất của thiết bị, một số cổ đông lớn của Công ty Sacom cùng với một số đối tác trong ngành Bưu chính viễn thông đã có ý tưởng đầu tư một nhà máy sản xuất cáp tại phía Bắc, nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng phía Bắc vừa giảm được chi phí vận chuyển, kịp thời thu hồi vốn.

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG**
MSDN : 0500447117
Địa chỉ : La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
Vốn điều lệ : 111.000.000.000 đồng (*một trăm mười một tỷ đồng chẵn./.*)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 111.000.000.000 đồng (*một trăm mười một tỷ đồng chẵn./.*)
Số điện thoại : 024.39367979
Mã cổ phiếu : TLC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long đã được thành lập ngày 18/3/2004. Công ty có trụ sở và nhà máy đặt tại: Dương Nội, Hà Đông, Hà Tây (nay là Hà Nội); vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng, trong đó Sacom góp 6 tỷ đồng (30% vốn điều lệ) với công suất dây chuyền sản xuất cáp viễn thông đạt 240.000 km đôi dây/năm.

Giai đoạn đầu thị trường tiêu thụ dự kiến của Công ty là các buu điện tỉnh thành và các công ty viễn thông ngoài ngành buu điện thi công các mạng cáp điện thoại nội hạt thuộc phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra).

Nhằm mục tiêu mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh và phát triển sản phẩm mới, tháng 6 năm 2006, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ lên 26 tỷ nâng công suất lên



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

350.000 km đôi dây và theo đà tăng trưởng, đã đạt mức 570.000 km đôi dây vào năm 2007 Công ty đã tăng mức vốn điều lệ lên 100 tỷ vào ngày 27/10/2006.

Cuối năm 2006, do nhu cầu cấp đồng giám sát, Công ty đã có chiến lược đa dạng hóa sản phẩm nhằm duy trì sự phát triển của Công ty. Năm 2007, ống nhựa đã có mặt trên thị trường đến cuối năm 2008, một số sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu cao của thị trường đã xuất hiện như cáp điện lực, cáp sợi quang. Công ty tiếp tục đầu tư, nâng cao năng suất và chất lượng của các dây chuyên dùng được thị trường ưu chuộng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh các loại cáp, vật liệu viễn thông và các loại cáp vật liệu điện dân dụng.
- Xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, sản phẩm cáp chuyên ngành viễn thông và vật liệu điện dân dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Sản xuất sản phẩm dây đồng, sản phẩm ống nhựa các loại.
- Xây dựng các công trình dân dụng, lắp đặt công trình viễn thông.
- Thiết kế vô tuyến điện đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông

- Địa bàn kinh doanh:

Giai đoạn đầu thị trường tiêu thụ dự kiến của Công ty là các bưu điện tỉnh thành và các công ty viễn thông ngoài ngành bưu điện thi công các mạng cáp điện thoại nội hạt thuộc phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra). Sau sẽ phát triển thị trường ra toàn quốc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty có mô hình quản trị bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và các Phó TGD các khối chức năng.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.
- Các công ty con, công ty liên kết: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 Công ty có Công ty con là Công ty Cổ phần Hùng Tiến Kim Sơn.

5. Định hướng phát triển:

HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục nghiên cứu nhằm tìm ra hướng đi cho doanh nghiệp, đẩy mạnh tái cấu trúc, tìm kiếm các đối tác có năng lực và công nghệ tiên tiến để thực hiện liên doanh liên kết sản xuất.

6. Các rủi ro: Các rủi ro về kinh tế vĩ mô

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Các rủi ro trong nội tại doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2018 tiếp tục là một năm khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và công ty cổ phần Viễn thông Thăng Long nói riêng. Hoạt động kinh doanh của công ty không hiệu quả, các sản phẩm truyền thống dừng sản xuất do cạnh tranh càng thua lỗ, sản phẩm lỗi thời không được thị trường chấp nhận, việc đầu tư ban đầu thiếu đồng bộ và lạc hậu.

Kết quả hoạt động SXKD của công ty năm 2018 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện/Kế hoạch (lần)
Tổng Tài sản	480.000.000.000	484.958.065.407	1.01
Doanh thu thuần	380.000.000.000	454.192.410.462	1.20
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.000.000.000	(17.435.374.559)	-3.49

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

a. Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Đại Lâm

Sinh ngày: 14/04/1958 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 012837893

Ngày cấp: 08/09/2006 Nơi cấp: Công an tp Hà Nội

Nơi đăng ký HKTT: Số 19, tổ 47 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số 19, tổ 47 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Quản lý Doanh nghiệp.

b. Bà Nguyễn Thị Hiền: Kế toán trưởng

Sinh ngày: 01/10/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 113059376

Ngày cấp: 07/02/2003 Nơi cấp: Công an tỉnh Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT: Cụm 5, TT Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Phòng 803, chung cư CT2, KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà Nội.

Trình độ văn hoá: Đại Học

Trình độ chuyên môn: Kế Toán

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG

La Duong, phường Duong Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Bà Nguyễn Thị Hiền được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng của Công ty thay bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết kể từ ngày 01/4/2018.

- Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2018 là: 03 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Năm 2018 công ty không tiến hành đầu tư bất kỳ khoản nào.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 Công ty có Công ty con là Công ty Cổ phần Hùng Tiến Kim Sơn.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	484.958.065.407	303.149.148.889	
Doanh thu thuần	454.192.410.462	61.052.723.517	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(14.631.706.906)	(8.147.689.358)	
Lợi nhuận khác	(2.803.667.653)	(2.080.712.932)	
Lợi nhuận trước thuế	(17.435.374.559)	(10.228.402.290)	
Lợi nhuận sau thuế	(17.435.374.559)	(10.228.402.290)	

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0.16	0.42	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0.52	0.34	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản			
	1.29	1.41	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
	-4.41	-3.46	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

+ Vòng quay hàng tồn kho:	11.80	2.64
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.94	0.26
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0.04	0.01
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.12	0.01
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0.04	-0.00
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0.03	-0.10

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**a) Cổ phần:**

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 11.100.000 cổ phiếu;
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018
Tổng Tài sản	480.000.000.000	484.958.065.407
Doanh thu thuần	380.000.000.000	454.192.410.462
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.000.000.000	(17.435.374.559)

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản: Trong năm 2018, Công ty chú trọng việc sử dụng có hiệu quả tài sản

của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả: số dư nợ phải trả năm 2018 tăng so với năm 2017

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Công ty Cổ phần Viễn Thông Thăng Long kiên định với định hướng chiến lược đã đề ra, khắc phục những khó khăn trong hiện tại. Về trung và dài hạn, Công ty CP Viễn Thông Thăng Long tiếp tục thực hiện xuyên suốt chính sách phát triển bền vững, chú trọng đến tăng trưởng ổn định và lâu dài.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Công ty đã sử dụng và tiêu thụ điện năng, tiêu thụ nước phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh ở mức tiết kiệm và không có các hoạt động làm ảnh hưởng tới môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty đã thực hiện và đảm bảo đầy đủ chế độ, phúc lợi cho người lao động theo quy định hiện hành của nhà nước.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : Công ty luôn hưởng ứng và ủng hộ các hoạt động mà cơ quan đoàn thể phát động

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

Ban điều hành gồm có Tổng giám đốc chỉ đạo trực tiếp các trưởng phòng ban, cùng với lực lượng cán bộ công nhân viên, duy trì các hoạt động của Công ty. Trong bối cảnh nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn trong thời gian qua, song Ban điều hành đã nỗ lực hết mình, quyết tâm điều hành các hoạt động của Công ty để hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch được giao. Công tác quản lý của Công ty được thực hiện theo đúng quy trình của pháp luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy trình, quy chế quản lý của Công ty.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số phiếu biểu quyết
1	Ông Nguyễn Đại Lâm	Chủ tịch HĐQT	1
2	Bà Âu Thiên Hương	Ủy viên	1
3	Bà Nguyễn Thị Hiền	Ủy viên	1
TỔNG CỘNG			3

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các thành viên HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao đã tham gia chỉ đạo

14/03/2018

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG THĂNG LONG

La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

sát sao các hoạt động của Công ty. HĐQT công ty đã tổ chức thành công, đúng quy trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường trong năm 2018.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Số phiếu biểu quyết
1	Bà Nguyễn Ánh Ngọc	Trưởng ban	1
2	Bà Trương Thị Thu Hiền	Ủy viên	1
TỔNG CỘNG			2

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Hàng quý trước các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thẩm định báo cáo tài chính, công tác hạch toán để thông tin cho Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2018, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành của công ty không nhận thù lao và các khoản lợi ích khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có;

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có;

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Toàn văn Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Công ty CP viễn thông Thăng Long được đính kèm ở phần cuối báo cáo này.

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2019



Tổng giám đốc

Nguyễn Đại Lâm